

KRAS. Trong nghiên cứu này, 6/95 bệnh nhân đã được phát hiện có đột biến dung hợp gen EML4-ALK nằm chủ yếu ở nhóm không có đột biến gen EGFR, kết quả này hoàn toàn phù hợp với các nghiên cứu trước đây. Trên thực tế, một số trường hợp mang đồng thời nhiều biến đổi di truyền đã được ghi nhận: Koivunen và cộng sự (2008) thông báo 1 trường hợp ung thư biểu mô tuyến mang đồng thời dung hợp gen EML4-ALK và đột biến EGFR. Martelli và cộng sự (2009) lại phát hiện 1 bệnh nhân 54 tuổi, ung thư biểu mô tuyến, mang đồng thời dung hợp gen EML4-ALK và một đột biến của gen KRAS [12]. Nghiên cứu của chúng tôi phát hiện ra một trường hợp bệnh nhân mang cả 2 đột biến gen EGFR và EML4-ALK. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa rất lớn trong thực hành lâm sàng, nó sẽ giúp các nhà lâm sàng hiểu được đặc điểm của các biến đổi di truyền, từ đó lựa chọn các phương pháp điều trị phù hợp.

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu cho thấy tỷ lệ bệnh nhân UTPKTBN có đột biến gen EGFR cao hơn (50,5%) so với đột biến dung hợp gen EML4-ALK (6,3%). Kết quả nghiên cứu này sẽ giúp ích cho các bác sỹ lâm sàng để đưa ra phác đồ điều trị phù hợp và hiệu quả cho bệnh nhân UTPKTBN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Jemal A, Siegel R, Ward E (2008). Cancer statistics, CA Cancer J Clin, 58:71-96.

2. Sato M, Shames DS, Gazdar AF, Minna JD (2007). A translational view of the molecular pathogenesis of lung cancer. J Thorac Oncol. 2:327-43.
3. Wistuba II, Mao L, Gazdar AF (2002). Smoking molecular damage in bronchial epithelium. Oncogene. 21,7298-306.
4. Wistuba II, Mao L, Gazdar AF (2002), "Smoking molecular damage in bronchial epithelium", Oncogene, 21, 7298-7306.
5. Lee CK, Brown C, Gralla RJ et al. Impact of EGFR inhibitor in non-small cell lung cancer on progression-free and overall survival: a meta-analysis. Journal of the National Cancer Institute 2013; 105: 595-605.
6. Xu Q, Liu H, Meng S, et al. First-line continual EGFR-TKI plus local ablative therapy demonstrated survival benefit in EGFR-mutant NSCLC patients with oligoprogressive disease. J Cancer. 2019; 10 (2): 522-529.
7. Martelli MP, Sozzi G, Hernandez L, et al. (2009), "EML4-ALK rearrangement in non-small cell lung cancer and non-tumor lung tissues", Am J Pathol, 174 (2), pp. 661-70.
8. Thunnissen E, Bubendorf L, Dietel M, et al. (2012), "EML4-ALK testing in non-small cell carcinomas of the lung: a review with recommendations", Virchows Arch, 461 (3), pp. 245-57.
9. Scagliotti G, Stahel RA, Rosell R, et al. (2012), "ALK translocation and crizotinib in non-small cell lung cancer: an evolving paradigm in oncology drug development", Eur J Cancer, 48 (7), pp. 961-73.
10. Ngô Quý Châu, Chu Thị Hạnh, Trần Văn Khánh, Lê Hoàn (2014). Dung hợp gen EML4-ALK: Hướng tiếp cận mới trong điều trị nhắm trúng đích với ung thư phổi không tế bào nhỏ. Y học lâm sàng, 77, 11-16.

MỘT SỐ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM CỦA BẾP ĂN TẬP THỂ KHU CÔNG NGHIỆP TẠI TỈNH QUẢNG NINH

Nguyễn Thị Lan Thu¹, Đỗ Thị Hạnh Trang²

TÓM TẮT

An toàn thực phẩm (ATTP) tại bếp ăn tập thể (BATT) khu công nghiệp (KCN) là một vấn đề y tế công cộng quan trọng. Nghiên cứu nhằm phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến điều kiện ATTP tại các BATT KCN thuộc tỉnh Quảng Ninh. Nghiên cứu sử dụng thiết kế cắt ngang, phương pháp định tính, tiến hành từ tháng 12 năm 2021 đến tháng 3 năm 2022. Số liệu được thu thập qua phỏng vấn sâu 03 cán bộ làm công

tác quản lý ATTP tại tỉnh Quảng Ninh, 04 chủ doanh nghiệp và 06 người chế biến chính. Kết quả nghiên cứu cho thấy các yếu tố ảnh hưởng đến điều kiện ATTP của BATT KCN gồm: điều kiện kinh tế và nhận thức, thái độ của chủ doanh nghiệp đối với ATTP; hoạt động tự kiểm tra, giám sát về thực hiện các điều kiện ATTP của doanh nghiệp; mong muốn về thực đơn đa dạng, chất lượng tốt của khách hàng; nhận thức, thái độ của người chế biến chính; công tác giám sát, xử lý vi phạm của cơ quan quản lý nhà nước; công tác truyền thông của cơ quan quản lý; sự phối hợp giữa Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Ban quản lý KCN. Yếu tố thực hiện các biện pháp về phòng chống dịch bệnh COVID-19 có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT nhưng dịch bệnh COVID-19 kéo dài lại có ảnh hưởng tiêu cực đến điều kiện ATTP của BATT.

Từ khóa: an toàn thực phẩm, bếp ăn tập thể, khu công nghiệp, Quảng Ninh.

¹Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Quảng Ninh

²Trường Đại học Y tế công cộng

Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Thị Lan Thu

Email: lanthunguyenulis@gmail.com

Ngày nhận bài: 15.2.2022

Ngày phản biện khoa học: 4.4.2022

Ngày duyệt bài: 13.4.2022

SUMMARY**ANALYSIS OF SOME FACTORS AFFECTING CONDITIONS FOOD SAFETY OF INDUSTRIAL ZONE PUBLIC CANTEEN IN QUANG NINH PROVINCE**

This study was aimed to identify determinants of food safety conditions of public canteens in industrial zones in Quang Ninh province. The study used a qualitative, cross-sectional design. Data were collected through in-depth interviews with 4 food safety managers, 3 enterprise owners and 4 principal chief food processors of public canteens in the province from December 2021 to March 2022. The results showed that factors determining the food safety conditions of public canteens in industrial zones in the province include economic conditions the awareness, attitudes toward food safety of business owners; self-inspection and supervision within enterprises; the desire for a diverse and good-quality menu of customers; awareness, attitude toward food safety of the of the principal processors; inspection, examination, supervision and handling of violations by state management agencies; information and communication work of the management agencies; the coordination between the Provincial Food safety Department and the Management Board of the Industrial Parks. The implementation of measures to prevent and control the COVID-19 epidemic has a positive effect on the food safety conditions of the BATT, but the prolonged COVID-19 epidemic has a negative effect on the food safety conditions of the canteens.

Keywords: public canteen, determinants, industrial zone, food safety, Quang Ninh province

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, kinh tế xã hội phát triển theo hướng công nghiệp hóa, BATT KCN ngày càng trở nên phổ biến. Các BATT KCN có nhiệm vụ phục vụ cho hàng trăm, hàng ngàn suất ăn mỗi ngày. Những nguy cơ ngộ độc thực phẩm và lây nhiễm các bệnh truyền qua thực phẩm ở các BATT luôn tiềm ẩn và có thể xảy ra nếu như công tác đảm bảo ATTP của các doanh nghiệp không được kiểm soát (3). Và hậu quả sẽ là rất lớn, ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe người lao động trong KCN và tâm lý cộng đồng. Theo thống kê, toàn tỉnh Quảng Ninh có 05 KCN đã đi vào hoạt động với 32 doanh nghiệp có BATT trong KCN (5). Trong những năm qua, chưa có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra tại BATT các KCN của Tỉnh. Tuy nhiên, trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, cho đến nay chưa có nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh hưởng đến điều kiện ATTP của BATT KCN. Do đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu này nhằm xác định các yếu tố ảnh hưởng đến điều kiện ATTP của BATT KCN tại tỉnh Quảng Ninh. Kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở để các chủ doanh nghiệp thuộc các KCN

và cơ quan quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh triển khai các biện pháp can thiệp nhằm bảo đảm ATTP cho các BATT nói riêng và sức khỏe người lao động tại các KCN nói chung.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu: đại diện doanh nghiệp có BATT và cơ quan quản lý nhà nước về ATTP. Cụ thể 13 người gồm: 04 đại diện doanh nghiệp (02 người từ cơ sở có BATT không đạt tiêu chuẩn về điều kiện ATTP, 02 người từ cơ sở có BATT đạt tiêu chuẩn về điều kiện ATTP), 06 người chế biến chính của BATT (02 người từ cơ sở có BATT không đạt tiêu chuẩn về điều kiện ATTP, 02 người từ cơ sở có BATT đạt tiêu chuẩn về điều kiện ATTP), 01 lãnh đạo, 01 công chức làm công tác thanh tra, 01 công chức làm công tác truyền thông của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh (Chi cục).

2.2. Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang, thu thập thông tin định tính thông qua phỏng vấn sâu (PVS).

2.3. Thời gian và địa điểm nghiên cứu: Nghiên cứu được thực hiện từ tháng 12/2021-03/2022 tại BATT KCN tại Quảng Ninh.

2.4. Công cụ thu thập số liệu và chủ đề nghiên cứu: điều tra viên sử dụng hướng dẫn PVS bao gồm các câu hỏi được thiết kế sẵn để phỏng vấn các đối tượng nghiên cứu để thu thập dữ liệu về ảnh hưởng của 1). Các yếu tố thuộc về doanh nghiệp như: điều kiện kinh tế và nhận thức, thái độ của chủ doanh nghiệp đối với ATTP; hoạt động tự kiểm tra, giám sát về thực hiện các điều kiện ATTP của doanh nghiệp; nhận thức, thái độ của người chế biến chính 2). Các yếu tố thuộc về môi trường như công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm; công tác truyền thông về ATTP; mong muốn về thực đơn đa dạng, chất lượng tốt của khách hàng; sự phối hợp giữa Chi cục và Ban quản lý KCN; việc thực hiện các biện pháp về phòng chống dịch bệnh COVID-19 (6).

2.5. Quy trình thu thập số liệu và xử lý số liệu: Điều tra viên gặp đối tượng nghiên cứu, hướng dẫn đối tượng nghiên cứu kí vào ô đồng ý tại phiếu chấp thuận tự nguyện tham gia nghiên cứu cho phép PVS sau khi đã được giải thích cụ thể.

Cuộc PVS đối với đại diện doanh nghiệp, người chế biến chính được thực hiện tại phòng họp của doanh nghiệp; PVS với lãnh đạo và công chức Chi cục được thực hiện tại phòng làm việc của lãnh đạo và phòng họp của Chi cục, nơi chỉ có điều tra viên và đối tượng nghiên cứu.

Mỗi cuộc PVS kéo dài từ 20-25 phút. Các

cuộc PVS được ghi âm bằng máy ghi âm. Sau đó các file này được gỡ bằng đánh máy. Nhóm nghiên cứu mã hóa và sắp xếp các thông tin theo chủ đề nghiên cứu. Cuối cùng các thông tin được tổng hợp và rút ra kết luận kèm theo trích dẫn tiêu biểu.

2.6. Đạo đức nghiên cứu. Nghiên cứu được sự chấp thuận của đối tượng tham gia nghiên cứu và được Hội đồng đạo đức, Trường Đại học Y tế Công cộng chấp thuận theo Quyết định số 418/2021/YTCC-HD3 ngày 06/12/2021. Tất cả đối tượng nghiên cứu đều thể hiện sự đồng ý tham gia bằng văn bản. Việc tham gia nghiên cứu là hoàn toàn tự nguyện. Dữ liệu thu thập được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Yếu tố ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT KCN qua PVS bao gồm các yếu tố thuộc về doanh nghiệp và các yếu tố thuộc về môi trường như sau:

❖ **Điều kiện kinh tế và nhận thức, thái độ của chủ doanh nghiệp.** Cuộc PVS cho thấy điều kiện kinh tế của doanh nghiệp KCN có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT KCN. Doanh nghiệp có điều kiện kinh tế tốt sẵn sàng đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị và con người, đáp ứng các quy định về điều kiện ATTP của BATT KCN.

"Có điều kiện kinh tế ...sẵn sàng đầu tư vào cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ và đào tạo con người, đảm bảo mọi điều kiện ATTP tốt nhất có thể. Tình hình kinh tế của doanh nghiệp... ảnh hưởng lớn đến điều kiện ATTP của BATT". (**PVS CCS BATT đạt điều kiện ATTP**)

Chủ cơ sở nhận thức rõ các điều kiện ATTP của BATT. Yếu tố nhận thức về các điều kiện ATTP đối với BATT của chủ doanh nghiệp có tác động tích cực đến điều kiện ATTP, nắm chắc kiến thức về ATTP và thường xuyên cập nhật kiến thức về ATTP quan tâm đầu tư, nâng cấp, cải tạo các điều kiện về bảo đảm ATTP, chấp hành tốt các quy định của pháp luật về ATTP.

"...nhận thức về tầm quan trọng của các điều kiện ATTP có ảnh hưởng nhiều đến điều kiện ATTP của BATT...mình hiểu biết về lĩnh vực này, mình thực hiện tốt theo quy định của pháp luật...". **PVS CCS BATT đạt điều kiện ATTP**

Kết quả phỏng vấn sâu chủ doanh nghiệp, cho thấy thái độ về điều kiện ATTP đối với BATT KCN của đối tượng này có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT. Chủ doanh nghiệp có thái độ tích cực về việc chấp hành các quy

định về điều kiện ATTP và mong muốn làm tốt công tác bảo đảm các điều kiện ATTP của BATT KCN.

"Chúng tôi luôn chú trọng, đề cao tầm quan trọng của điều kiện ATTP tại BATT ... bởi điều này ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP ...".

PVS CCS BATT đạt điều kiện ATTP

❖ **Hoạt động tự kiểm tra về thực hiện các điều kiện ATTP của doanh nghiệp.** Hoạt động tự kiểm tra theo định kỳ hoặc đột xuất do chủ cơ sở trực tiếp chủ trì có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP tại BATT KCN, giúp cho doanh nghiệp giám sát thực hiện các điều kiện ATTP tại BATT của nhân viên chế biến, kịp thời phát hiện những sai sót về điều kiện ATTP của BATT KCN. Qua đó, sẽ có các biện pháp giáo dục để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân viên với công tác bảo đảm các điều kiện về ATTP của BATT KCN:

"Công tác tự kiểm tra về ATTP của chủ doanh nghiệp giúp cho nhân viên chúng tôi nâng cao công tác vệ sinh, đảm bảo ... các khâu chế biến, trau dồi kiến thức để nhân viên có thêm hiểu biết và thực hành đúng theo quy định ATTP ...". **PVS NCBC BATT đạt điều kiện ATTP**

Tuy nhiên cũng có một số doanh nghiệp, việc tự kiểm tra giám sát giao cho nhân viên quản lý bếp, chủ doanh nghiệp không trực tiếp làm việc này dẫn đến công tác tự kiểm tra, giám sát này phụ thuộc vào nhận thức và tính trách nhiệm trong công việc của quản lý BATT:

"Tôi bận, ...giao việc kiểm tra, giám sát hàng ngày cho quản lý. Có vấn đề gì cậu ấy báo cáo tôi...đôi khi cậu ấy bận, có những việc ngoài khả năng của cậu ấy nên việc điều chỉnh sai sót không được kịp thời". **PVS CCS không đạt điều kiện ATTP**

Mong muốn về thực đơn đa dạng, chất lượng tốt của khách hàng. Cuộc PVS các đối tượng nghiên cứu cho thấy, mong muốn về thực đơn đa dạng, chất lượng tốt của những suất ăn phục vụ cho người lao động trong KCN có ảnh hưởng tích cực đến việc cải thiện, nâng cao và chấp hành tốt các điều kiện ATTP tại BATT KCN.

Yếu tố này chính là tiền đề, động lực cho doanh nghiệp chấp hành tốt các quy định về điều kiện bảo đảm ATTP của BATT:

"Công nhân... mong muốn các suất ăn đảm bảo chất lượng ATTP và có sự đa dạng các món theo tuần để đảm bảo dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe người lao động. Yêu cầu này là tiền đề, động lực giúp cho công ty và nhân viên BATT nâng cao và chấp hành tốt quy định về ATTP...". **PVS CCS BATT đạt điều kiện ATTP**

❖ **Nhận thức, thái độ của người chế**

biến chính. Cuộc PVS cho thấy, nhận thức, thái độ của người chế biến chính có ảnh hưởng trực tiếp đến điều kiện ATTP của BATT KCN. Điều này giúp họ thực hành tốt các quy trình, quy định về điều kiện ATTP của BATT:

“Người chế biến... có ảnh hưởng trực tiếp đến điều kiện ATTP tại BATT, nhân viên nhà bếp, đặc biệt là những người xử lý thực phẩm, cần có hiểu biết tối thiểu về ATTP và thực hành tốt các quy trình, quy định ATTP”. **PVS CCS BATT đạt điều kiện ATTP**

❖ **Công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước.** Thông qua các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát về ATTP, cơ quan nhà nước phát hiện và chỉ ra những sai phạm về thực hiện các quy định pháp luật của BATT KCN. Những kiến nghị của đoàn thanh tra, kiểm tra có hiệu lực giúp doanh nghiệp kịp thời khắc phục, sửa chữa những nội dung tồn tại về điều kiện ATTP như nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung, mua sắm trang thiết bị dụng cụ, đào tạo về con người. Như vậy, công tác này có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện bảo đảm ATTP tại BATT KCN.

“Công tác thanh tra, kiểm tra... về ATTP... đã giúp cho chúng tôi có những hiểu biết sâu sắc hơn các quy định của cơ quan nhà nước, không ngừng hoàn thiện các điều kiện về trang thiết bị, cơ sở hạ tầng và nhận thức của nhân viên cũng như nâng cao công tác vệ sinh tại BATT nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định về ATTP tại BATT”. **PVS CCS BATT đạt điều kiện ATTP**

❖ **Công tác xử lý vi phạm về ATTP.** Kết quả PVS các đối tượng nghiên cứu cho thấy, việc xử lý vi phạm hành chính về ATTP được thực hiện theo đúng quy định về pháp luật, nghiêm túc, đảm bảo hợp tình hợp lý là một yếu tố có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện bảo đảm ATTP của BATT. BATT bị xử lý vi phạm hành chính đều chấp hành nghiêm việc nộp phạt và khắc phục ngay các điều kiện ATTP còn tồn tại, không có hiện tượng tái phạm các hành vi đã vi phạm.

“Sau khi bị xử lý vi phạm về ATTP, cơ sở chấp thuận nộp phạt và thực hiện khắc phục ngay các điều kiện về ATTP còn tồn tại nên điều kiện ATTP được cải thiện tốt hơn rất nhiều”. **PVS cán bộ làm công tác thanh tra**

❖ **Công tác thông tin truyền thông của cơ quan quản lý.** Công tác truyền thông được thực hiện theo kế hoạch hàng năm, kết hợp các hình thức: tuyên truyền trực tiếp qua tổ chức tập huấn, hội thảo, các cuộc thanh tra, kiểm tra ATTP tại cơ sở; phương tiện truyền thông kỹ thuật số, qua zalo, fanpage, facebook..., đồng

thời phối hợp với các báo, đài phát thanh, truyền hình địa phương tăng cường dung lượng, thông tin về ATTP. Công tác truyền thông có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT KCN.

“...việc tuyên truyền ...giúp nâng cao nhận thức của chủ doanh nghiệp và người chế biến... giúp người chế biến, cộng đồng hiểu rõ sự cần thiết của việc bảo đảm các điều kiện về ATTP... qua các buổi tập huấn của Chi cục, qua nhóm zalo, hay trên website của Chi cục...giúp doanh nghiệp có BATT có kiến thức về ATTP và cải thiện rất nhiều về điều kiện ATTP của bếp... ” **PVS công chức truyền thông.**

❖ **Sự phối hợp giữa Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh và Ban quản lý KCN**

Tại Quảng Ninh, sự phối hợp giữa Ban quản lý KCN và Chi cục nhịp nhàng, hài hòa. Hai bên thường xuyên chủ động trao đổi thông tin, phối hợp thực hiện từ công tác tập huấn, tuyên truyền kiến thức về ATTP, thanh, kiểm tra, giám sát đến hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp. Nhìn chung, sự phối hợp của Ban quản lý KCN là yếu tố thuận lợi cho công tác quản lý BATT KCN nói chung và đôn đốc, giám sát BATT thực hiện các điều kiện bảo đảm ATTP. Yếu tố sự phối hợp của Ban quản lý KCN với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện bảo đảm ATTP của BATT KCN.

“... nhiệt tình phối hợp với Chi cục, từ trao đổi thông tin, văn bản, hỗ trợ Chi cục trong quản lý ATTP...giúp doanh nghiệp có BATT trong KCN sát sao quan tâm cải thiện các điều kiện bảo đảm ATTP”. **Phòng văn sâu lãnh đạo Chi cục**

❖ **Việc thực hiện các biện pháp về phòng chống dịch bệnh COVID-19.** Việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19 yêu cầu các BATT phải trang bị về cơ sở vật chất, trang thiết bị và con người như lắp vách ngăn giữa các vị trí ngồi ăn; cung cấp các suất ăn cá nhân; sắp xếp các ca ăn lệch giờ; thực hiện vệ sinh, thu gom rác thải, khử khuẩn ngay sau mỗi lượt người lao động ăn, uống; người cung cấp dịch vụ ăn uống phải đeo khẩu trang và gang tay khi phục vụ (2, 4). Yếu tố này có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện bảo đảm ATTP của BATT KCN.

“...trong thời gian dịch bệnh COVID-19, việc đeo khẩu trang, găng tay suốt thời gian chế biến giúp chúng tôi thực hiện tốt hơn điều kiện về thực hành bảo đảm ATTP”. **PVS NCBC BATT đạt điều kiện ATTP**

IV. BÀN LUẬN

Nghiên cứu này tìm hiểu các yếu tố ảnh

hưởng đến điều kiện ATTP của các BATT KCN thuộc tỉnh Quảng Ninh. Kết quả nghiên cứu phản ánh sự tương đồng về ảnh hưởng của các nhóm yếu tố tương tự như kết quả nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến điều kiện ATTP tại BATT KCN theo hai nhóm chính là yếu tố thuộc về cơ sở BATT và nhóm yếu tố thuộc về môi trường. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu này có một số yếu tố khác biệt so với các nghiên cứu trước đây.

Kết quả nghiên cứu cho thấy yếu tố điều kiện kinh tế và nhận thức, thái độ của chủ doanh nghiệp có ảnh hưởng đối với điều kiện ATTP của BATT KCN. Kết quả này tương đương với kết quả nghiên cứu của Nguyễn Thanh Long (2018) (6) là doanh nghiệp có ý thức chấp hành tốt các quy định của pháp luật, quan tâm đầu tư xây dựng BATT về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo về con người. Bên cạnh đó vẫn còn một số BATT của doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ, doanh thu hạn chế, nền đầu tư cho BATT của doanh nghiệp còn khó khăn. Vấn đề tồn tại này cần được cải thiện thông qua việc Chi cục có văn bản yêu cầu các doanh nghiệp này cam kết lộ trình ngắn hạn để nâng cấp cơ sở vật chất, bảo đảm điều kiện về ATTP.

Các yếu tố tự kiểm tra về thực hiện các điều kiện bảo đảm ATTP của doanh nghiệp; yếu tố thanh tra, kiểm tra; yếu tố xử lý vi phạm về ATTP là những yếu tố có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT KCN. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Thanh Long (2018) (6) và cho thấy doanh nghiệp cần tăng cường công tác tự kiểm tra giám sát và cơ quan quản lý nhà nước cần tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về ATTP. Bởi theo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/doanh nghiệp/năm tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Chính phủ (7) và Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 1/12/2015 của Bộ Y tế (1) thì việc doanh nghiệp thường xuyên tự kiểm tra giúp cho doanh nghiệp giám sát thực hiện các điều kiện bảo đảm ATTP tại bếp của nhân viên chế biến thực phẩm, kịp thời phát hiện những sai sót về điều kiện bảo đảm ATTP của BATT KCN. Qua đó, sẽ có các biện pháp giáo dục để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân viên bếp với công tác bảo đảm các điều kiện về ATTP của BATT KCN. Đồng thời, công tác thanh tra, kiểm tra nhằm mục đích phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm hành vi vi phạm, từng bước chấn chỉnh hoạt động sai trái theo quy định của pháp luật về ATTP và xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm.

Ảnh hưởng của yếu tố công tác truyền thông

về ATTP cũng có kết quả tương đồng với kết quả nghiên cứu của tác giả Nguyễn Thanh Long (2018) (6) là ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT KCN. Kết quả nghiên cứu này cho thấy điểm tương đồng là công tác truyền thông được thực hiện theo kế hoạch hàng năm, bằng nhiều hình thức phong phú đa dạng. Khác biệt là công tác truyền thông đã theo xu hướng phát triển công nghệ thông tin, vận dụng tuyên truyền qua các trang mạng xã hội như zalo, fanpage, facebook. Kết quả này cũng phù hợp với thực tế công tác tuyên truyền về ATTP. Đó là mỗi cán bộ công chức của Chi cục được giao phụ trách truyền thông cho doanh nghiệp tại một KCN, lập nhóm zalo có thành viên là chủ hoặc đại diện doanh nghiệp để tuyên truyền, phổ biến những nội dung cập nhật về ATTP giúp doanh nghiệp duy trì thực hiện tốt các điều kiện ATTP.

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy ngoài những yếu tố tương đồng, nghiên cứu này còn chỉ ra các yếu tố khác có ảnh hưởng đến điều kiện ATTP của BATT KCN so với các nghiên cứu trước đây. Đó là hoạt động tự kiểm tra, giám sát về thực hiện các điều kiện ATTP của doanh nghiệp; mong muốn về thực đơn đa dạng, chất lượng tốt của khách hàng; sự phối hợp giữa chi cục và Ban quản lý KCN đều có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP. Đặc biệt là yếu tố thực hiện các biện pháp về phòng chống dịch bệnh COVID-19 có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT. Các BATT trang bị thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị và yêu cầu nhân viên đeo khẩu trang, găng tay trong suốt thời gian chế biến giúp cho việc thực hiện các điều kiện về ATTP tốt hơn. Tuy nhiên, dịch bệnh COVID-19 kéo dài lại có ảnh hưởng tiêu cực đến điều kiện ATTP của BATT.

V. KẾT LUẬN

Yếu tố ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT KCN là yếu tố điều kiện kinh tế và nhận thức, thái độ của chủ doanh nghiệp; hoạt động tự kiểm tra, giám sát về thực hiện các điều kiện ATTP của doanh nghiệp; mong muốn về thực đơn đa dạng, chất lượng tốt của khách hàng; nhận thức, thái độ của người chế biến chính; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công tác xử lý vi phạm về ATTP; công tác thông tin truyền thông của cơ quan quản lý; sự phối hợp giữa chi cục và Ban quản lý KCN. Yếu tố thực hiện các biện pháp về phòng chống dịch bệnh COVID-19 có ảnh hưởng tích cực đến điều kiện ATTP của BATT nhưng dịch bệnh COVID-19 kéo dài lại có ảnh hưởng tiêu cực đến điều kiện

ATTP của BATT. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đối với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm cần tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các điều kiện ATTP của BATT KCN; tăng cường truyền thông những văn bản mới để nâng cao nhận thức của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp có BATT KCN, cần duy trì công tác tự kiểm tra, giám sát, nâng cao nhận thức của người chế biến và thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Bộ Y tế (2015)**, Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 1/12/2015 quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.
2. **Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y tế (2020)**, Công văn số 2547/ATTP-NĐTT ngày 03/11/2020 của Cục An toàn thực phẩm về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống

- ngộ độc thực phẩm tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, trường học.
3. **Bộ Y tế (2020)**, Tài liệu trả lời Cử tri và Đại biểu Quốc hội tỉnh Long An đề nghị Bộ Y tế tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý đối với các cơ sở vi phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm.
 4. **Bộ Y tế (2021)**, Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 về việc hướng dẫn các phương án phòng chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại doanh nghiệp KCN.
 5. **Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Quảng Ninh**. Báo cáo kết quả công tác năm 2009-2020.
 6. **Nguyễn Thanh Long (2018)**, Thực trạng điều kiện an toàn thực phẩm và một số yếu tố ảnh hưởng tại bếp ăn tập thể của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2018, Luận văn Thạc sĩ Y tế công cộng, Trường Đại học Y tế công cộng.
 7. **Thủ tướng Chính phủ (2017)**, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

PHA CHẾ THEO ĐƠN VÀ THUỐC PHA CHẾ THEO ĐƠN AN TOÀN, HIỆU QUẢ, THÂN THIỆN LÀ CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA NIỀM TIN

Hoàng Minh Châu¹, Nguyễn Thị Đức Hạnh¹, Hà Văn Thúy²

TÓM TẮT

Đã từ lâu đời, bộ ba Bác sĩ/Bệnh nhân/Dược sĩ (BS/BN/DS) hợp tác chặt chẽ để ra một đơn thuốc tùy chỉnh phù hợp bệnh nhân. Dược sĩ pha chế ra dạng thuốc cho BN, dịch vụ này được gọi là pha chế theo đơn (PCTĐ). Dược, với di sản 50 thế kỷ phục vụ nhân loại, đã được công nhận như những ngành nghề tuyệt vời, có vai trò quan trọng trong hệ thống chăm sóc y tế. Trong quá trình phục vụ đặc lực đó, cũng có những rủi ro tiềm ẩn gây hậu quả cho người dùng thuốc với những nguyên nhân cũng đã tìm ra. Mặc dù những rủi ro là nhỏ so với phần lớn hiệu quả & lợi ích PCTĐ mang lại, nhưng không hề xem nhẹ nên đã có các biện pháp không chế khắc phục được đặt ra và thực hiện để phòng ngừa, hạn chế và loại trừ những tai hại xảy ra không mong muốn. Những thông tin trình bày trong bài này là minh chứng làm cơ sở khoa học & thực tiễn xây dựng & củng cố niềm tin vào PCTĐ & thuốc PCTĐ an toàn, hiệu quả, dễ sử dụng, dễ tuân theo phác đồ điều trị & thân thiện, đó chính là mục tiêu của bài báo này.

Từ khóa: Pha chế theo đơn (PCTĐ) & thuốc PCTĐ.

SUMMARY

SAFE, EFFECTIVE AND FRIENDLY

¹Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh (HUTECH)

²Trường Đại học Y khoa Vinh

Chịu trách nhiệm chính: Hà Văn Thúy

Email: hvthuy@yahoo.com

Ngày nhận bài: 16.2.2022

Ngày phản biện khoa học: 1.4.2022

Ngày duyệt bài: 13.4.2022

COMPOUNDING AND PHARMACEUTICAL COMPOUNDING ARE THE SCIENTIFIC BASIS OF FAITH

For a long time, the doctor/patient/pharmacist trio worked closely together to create a customized prescription that was tailored to the patient. Pharmacists make up the form of medicine for the patient, this service is called Compounding & Pharmaceutical Compounding. Pharmacy, with its heritage of 50 centuries of service to mankind, has come to be recognized as of the great professions that plays an important role in the health care system. In the process of such effective service, there are also potential risks for drug users with known causes. Although the risks are small compared to most of the effectiveness & benefits of Compounding & Pharmaceutical Compounding, it is not taken lightly, so corrective measures have been put in place and implemented to prevent and limit and eliminate unwanted harm. The information presented in this article is evidence to serve as a scientific & practical basis to build & strengthen confidence in Compounding & Pharmaceutical Compounding which is safe, effective, easy to use, easy to follow treatment regimens & friendly, that is the goal of this article.

Keywords: Compounding, Pharmaceutical compounding & Compounding pharmacy

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Với hàng trăm năm lịch sử phục vụ nhân loại, Dược- mà PCTĐ là gốc rễ của nghề Dược đã được công nhận như những ngành nghề tuyệt vời, vị trí, vai trò và sự đóng góp của PCTĐ vào